

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động

“Đồng hành cùng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tuân thủ pháp luật thuế”

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Quyết định số 2260/QĐ-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế; Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3389/QĐ-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán”;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế; Quyết định số 1377/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-CT ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Nghiệp vụ Thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động “Đồng hành cùng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong tuân thủ pháp luật thuế” (sau đây gọi tắt là “Chương trình hành động”).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Thuế tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Chữ ký*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ: DNTN, CST, PC, QLGSKT, VP Bộ;
- Lãnh đạo Cục Thuế (để p/h chỉ đạo);
- Các Thuế tỉnh, thành phố;
- Các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVT *48*



Mai Xuân Thành



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

“Đồng hành cùng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong tuân thủ pháp luật thuế”

(Kèm theo Quyết định số 3789/QĐ-CT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của

Cục trưởng Cục Thuế)

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Đồng hành, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sau khi chuyển đổi sang phương pháp tự kê khai kể từ ngày 01/01/2026, bảo đảm việc thực hiện kê khai, nộp thuế được triển khai thống nhất, đồng bộ và phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ thuế điện tử trong toàn bộ các nghiệp vụ quản lý thuế: đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế,... Phấn đấu đạt mục tiêu 100% hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tiếp cận đầy đủ, kịp thời các quy định pháp luật thuế, quy trình, thủ tục hành chính thuế theo phương pháp tự kê khai, tự nộp thuế.

2. Tăng cường vai trò của cơ quan thuế trong việc hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong quá trình thực hiện kê khai thuế, nhất là trong giai đoạn đầu chuyển đổi từ phương thức thuế khoán sang phương thức kê khai nhằm đảm bảo hạn chế sai sót, vi phạm không cố ý trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; tạo điều kiện tối đa để hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh an tâm duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định. Trên cơ sở đó, từng bước nâng cao mức độ tuân thủ tự nguyện của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, góp phần mở rộng cơ sở thuế, đóng góp nguồn thu ngân sách nhà nước ổn định, bền vững.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thuế với phương châm lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính công vụ, bảo đảm công chức thuế chấp hành nghiêm quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực ứng xử, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người nộp thuế.

II. PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Chương trình hành động được triển khai thống nhất trên phạm vi toàn ngành Thuế kể từ ngày 01/01/2026.

2. Cơ quan thuế các cấp có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình hành động theo đúng nhiệm vụ, mục tiêu và yêu cầu đề ra; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thống nhất trong toàn ngành Thuế. Việc triển khai Chương trình hành động gắn với công tác quản lý thuế thường xuyên, bảo đảm không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không gây phiền hà cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại từng địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu chung của toàn ngành trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế, các Thuế tỉnh, thành phố và các Thuế cơ sở cần tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và phân đầu hoàn thành các mục tiêu, cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tuân thủ pháp luật thuế

1.1. Mục tiêu cụ thể

- Mức độ hài lòng của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đối với sự phục vụ, hỗ trợ của cơ quan thuế đạt tối thiểu 90%.

- 100% hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện quản lý được tiếp cận thông tin tuyên truyền, hướng dẫn quy định hiện hành về chính sách, pháp luật quản lý thuế đối với hộ kinh doanh thông qua ít nhất 01 hình thức hỗ trợ chính thức (trực tiếp, trực tuyến, tài liệu điện tử); kết quả được đánh giá thông qua khảo sát diện rộng hoặc thống kê hệ thống.

- 100% hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định, thực hiện sổ sách kế toán được kết nối, hỗ trợ với ít nhất 01 nhà cung cấp giải pháp công nghệ (hóa đơn điện tử, kế toán, kê khai thuế, ...).

- Tỷ lệ kê khai, nộp thuế đúng hạn của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ vướng mắc phát sinh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh liên quan đến kê khai, nộp thuế được tiếp nhận và xử lý trong thời hạn quy định đạt tối thiểu 90%.

- 100% tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn về kê khai, nộp thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được chuẩn hóa, công bố công khai trên các kênh chính thức của cơ quan thuế và được cập nhật kịp thời.

1.2. Nhiệm vụ triển khai

- Triển khai hỗ trợ trọng tâm trong giai đoạn đầu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện kê khai theo phương pháp mới kể từ ngày 01/01/2026, coi đây là giai đoạn then chốt quyết định mức độ tuân thủ lâu dài; duy trì và kiện toàn các tổ công tác hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở, khu chợ, tuyến phố,... Đồng thời, tăng cường phối hợp với các tổ chức cung cấp giải pháp công nghệ (hóa đơn điện tử, kế toán, kê khai thuế,...) đảm bảo hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được hỗ trợ thực tế và trang bị các công cụ, thiết bị cần thiết phục vụ việc kê khai, nộp thuế theo quy định với chi phí hợp lý.

- Nội dung tuyên truyền, hỗ trợ bám sát các quy định hiện hành về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tập trung hướng dẫn đúng, đủ nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, sử dụng hóa đơn, chứng từ phù hợp theo ngưỡng doanh thu thực tế; ưu tiên hỗ trợ các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới chuyển đổi,

lần đầu thực hiện kê khai, đồng thời nâng cao mức độ tuân thủ đối với các hộ kinh doanh có quy mô lớn, hoạt động ổn định. Xây dựng và cung cấp hệ thống tài liệu hỗ trợ người nộp thuế thống nhất, dễ hiểu, dễ thực hiện (tài liệu điện tử, video hướng dẫn, hỏi-đáp, kịch bản kê khai mẫu, v.v) phù hợp theo đặc thù của từng nhóm hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh giúp người nộp thuế dễ dàng tra cứu, tiếp cận.

- Tổ chức công tác hỗ trợ người nộp thuế theo hướng chủ động, đa kênh, phân công rõ trách nhiệm đến từng công chức thuế; đổi mới phương thức tuyên truyền, hỗ trợ trên nền tảng số. Trong thời gian đầu, căn cứ phân loại theo từng ngưỡng doanh thu của hộ kinh doanh và thời hạn kê khai tương ứng, nộp thuế, cơ quan thuế các cấp chủ động tổ chức các buổi tập huấn, hướng dẫn kê khai, nộp thuế trước thời hạn kê khai (như ngày hỗ trợ kê khai thuế, v.v), hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở để hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định và từng bước hình thành thói quen tuân thủ.

- Đội ngũ công chức trong toàn ngành Thuế thực hiện tốt vai trò đồng hành hỗ trợ người nộp thuế, chủ động, tận tâm tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền giải quyết.

2. Hoàn thiện và tổ chức triển khai kịp thời các quy định pháp luật về chính sách thuế, quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

2.1. Mục tiêu cụ thể

- 100% Nghị định của Chính phủ về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Thông tư của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được ban hành kịp thời.

- 100% văn bản, sổ tay hướng dẫn đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được ban hành kịp thời theo quy định mới, đảm bảo nội dung hướng dẫn thống nhất, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Hoàn thành việc nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng quản lý thuế liên quan đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, bảo đảm đáp ứng việc đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế, hóa đơn, chứng từ và quản lý dữ liệu theo chính sách, quy định mới tại Nghị định của Chính phủ về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Thông tư của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- 100% hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ phân loại theo doanh thu, quy mô, lĩnh vực hoạt động và phương thức kê khai, làm căn cứ áp dụng nghĩa vụ thuế và biện pháp quản lý phù hợp.

- 90% khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định và Thông tư được theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu xử lý kịp thời; bảo

đảm chính sách quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có tính khả thi, ổn định và phù hợp với thực tiễn.

2.2. Nhiệm vụ triển khai

- Trên cơ sở quy định, nguyên tắc của Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 khẩn trương hoàn thiện, tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Thông tư của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thống nhất Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài chính ngay sau khi được ban hành; bảo đảm việc áp dụng đúng, đầy đủ và đồng bộ trong toàn ngành Thuế.

- Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn của cơ quan thuế để phù hợp với các quy định mới tại Nghị định và Thông tư; bảo đảm không chồng chéo, không mâu thuẫn với hệ thống pháp luật hiện hành.

- Rà soát, chuẩn hóa và cập nhật các tiêu chí phân loại, phân ngưỡng hộ kinh doanh (theo doanh thu, quy mô, lĩnh vực hoạt động, phương thức kê khai) phục vụ công tác quản lý, theo dõi, áp dụng nghĩa vụ thuế và tổ chức triển khai các biện pháp quản lý phù hợp theo quy định mới.

- Hoàn thiện nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng quản lý thuế liên quan đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nhằm bảo đảm đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý theo Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, Nghị định và Thông tư mới, bao gồm quản lý đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế, hóa đơn, chứng từ và dữ liệu liên quan.

- Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa các thủ tục hành chính thuế hằng năm liên quan đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên cơ sở các quy định mới; kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục không còn phù hợp.

- Thiết lập cơ chế theo dõi, tổng hợp, đánh giá những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định và Thông tư; kịp thời báo cáo, tham mưu Bộ Tài chính, Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn bổ sung đối với các nội dung chưa rõ, chưa phù hợp với thực tiễn.

3. Khuyến khích hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tham gia chuyển đổi số, sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền

3.1. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễn, giảm thuế bằng phương thức điện tử của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện quản lý thuế, bao gồm hộ kinh doanh ở tất cả các ngưỡng doanh thu (không phân biệt có phát sinh nghĩa vụ thuế hay không trong kỳ), cài đặt và sử dụng ứng dụng eTax Mobile để tra cứu

thông tin, kê khai và nộp thuế đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định của pháp luật, thực hiện đăng ký và sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ hoàn thuế, miễn, giảm thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được cơ quan thuế xử lý bằng phương thức điện tử đạt tối thiểu 90%.

- Cung cấp thông tin về quản lý nghĩa vụ thuế cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bằng phương thức điện tử đạt tỷ lệ tối thiểu 90%.

- Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin tích hợp, tập trung và đáp ứng 100% nhu cầu về thu thập, xử lý, lưu trữ, khai thác dữ liệu cho công tác quản lý thuế và chỉ đạo điều hành của cơ quan thuế; 100% thông tin về khai thuế, nộp thuế điện tử được xử lý trong vòng 24 giờ; 100% số tiền nộp thuế điện tử được hạch toán theo thời gian thực nộp.

3.2. Nhiệm vụ triển khai

- Tổ chức cung cấp ổn định, miễn phí các dịch vụ khai thuế, nộp thuế điện tử đối với hộ kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế và ứng dụng EtaxMobile; bảo đảm hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có thể thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ kê khai, nộp thuế cơ bản mà không phát sinh chi phí phần mềm bắt buộc từ phía cơ quan thuế.

- Triển khai hỗ trợ có mục tiêu đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, tập trung vào các hộ kinh doanh thuộc diện bắt buộc hoặc khuyến khích áp dụng theo quy định; hỗ trợ một phần chi phí ban đầu (thiết bị, phần mềm, kết nối) thông qua các chương trình hỗ trợ cụ thể, minh bạch, công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế. *(Triển khai đồng thời với nhiệm vụ tại mục 1.2 nêu trên)*

- Giảm việc sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền với các lợi ích thiết thực cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, như được xác định là tiêu chí tuân thủ tốt, ưu tiên hỗ trợ khi phát sinh sai sót kỹ thuật, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính thuế, qua đó tạo động lực tự nguyện tham gia chuyển đổi số.

- Đổi mới nội dung và hình thức của Chương trình hóa đơn may mắn, theo hướng tăng tính hấp dẫn, đa dạng hình thức khuyến khích (tăng số lượng giải, mở rộng đối tượng, gắn với ngành nghề, địa bàn), bảo đảm chương trình thực sự tạo động lực để hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử trong hoạt động kinh doanh.

- Theo dõi, đánh giá định kỳ hiệu quả triển khai trên cơ sở số lượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tham gia, tần suất sử dụng hóa đơn điện tử, mức độ ổn định của hệ thống và phản hồi của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; kịp thời điều chỉnh giải pháp, cách thức triển khai cho phù hợp với thực tiễn.

4. Thực hiện quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên cơ sở tạo thuận lợi tối đa, giúp người nộp thuế giảm thiểu rủi ro và nâng cao tính tuân thủ tự nguyện.

4.1. Mục tiêu cụ thể

- Quy trình hỗ trợ tuân thủ trong công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được ban hành kịp thời.

- Hệ thống hỗ trợ tự động tạo lập tờ khai thuế gợi ý đối với 90% hồ sơ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế.

- 100% hồ sơ khai thuế được phân tích, kiểm tra tự động bởi hệ thống công nghệ thông tin để tự động gửi theo phương thức điện tử cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh các cảnh báo sai sót để kịp thời giảm thiểu sai sót, tránh bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

4.2. Nhiệm vụ triển khai

- Triển khai chức năng hỗ trợ kê khai thuế thông minh, theo đó hệ thống quản lý thuế tự động tổng hợp và tạo lập sẵn tờ khai thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế và hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế. Việc hỗ trợ tạo lập tờ khai được thực hiện trên cơ sở khai thác hiệu quả dữ liệu hóa đơn điện tử, dữ liệu quản lý thuế hiện có và các nguồn dữ liệu tin cậy được chia sẻ, qua đó giảm đáng kể thời gian, chi phí và sai sót trong quá trình kê khai. Cơ quan thuế có trách nhiệm chủ động thông báo, hướng dẫn và hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh rà soát, kiểm tra và xác nhận thông tin kê khai, bảo đảm người nộp thuế dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ tuân thủ.

- Xây dựng phương thức cảnh báo sớm, hỗ trợ nhanh. Theo đó, hệ thống sẽ tự động rà soát, phát hiện các sai sót hoặc dấu hiệu rủi ro và gửi thông báo cảnh báo ngay cho người nộp thuế để chủ động điều chỉnh, khắc phục, giúp giảm thiểu rủi ro về việc xử phạt vi phạm hành chính cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Rà soát, xây dựng và triển khai Quy trình hỗ trợ tuân thủ trong công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, bảo đảm phù hợp với phương thức kê khai và điều kiện thực hiện của người nộp thuế. Bộ tiêu chí được xây dựng theo hướng dễ hiểu, dễ áp dụng, làm cơ sở để hướng dẫn, hỗ trợ và tạo thuận lợi cho người nộp thuế trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế. Nội dung tiêu chí được chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ các yếu tố liên quan đến hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, chứng từ điện tử và dữ liệu kê khai thuế, góp phần nâng cao tính minh bạch, thống nhất quy trình, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện đúng, đủ và kịp thời nghĩa vụ thuế theo quy định.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực thực thi của đội ngũ công chức thuế đáp ứng yêu cầu quản lý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong tình hình mới

5.1. Mục tiêu cụ thể

- 100% cơ quan thuế các cấp hoàn thành việc rà soát, phân công nhiệm vụ và bố trí công chức phù hợp với yêu cầu quản lý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo phương pháp kê khai.

- 100% công chức thuế trực tiếp quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh được đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật đầy đủ kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ liên quan đến quản lý thuế theo phương pháp kê khai, sử dụng hóa đơn điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế.

- Quy trình, tài liệu nghiệp vụ dành cho công chức thuế về công tác quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được ban hành kịp thời.

- Giảm số lượng vụ việc phản ánh, khiếu nại của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh liên quan đến thái độ phục vụ và hướng dẫn của công chức thuế.

5.2. Nhiệm vụ triển khai

- Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy và phân công nhiệm vụ trong cơ quan thuế các cấp theo yêu cầu quản lý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển sang phương pháp kê khai, bảo đảm rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, phù hợp với khối lượng công việc phát sinh từ ngày 01/01/2026; ưu tiên bố trí thêm nguồn lực cho các bộ phận, đơn vị có chức năng quản lý hộ kinh doanh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho công chức thuế trực tiếp quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tập trung vào các nội dung nghiệp vụ mới: phương pháp kê khai thuế đối với hộ kinh doanh theo ngưỡng doanh thu, sử dụng hóa đơn điện tử (đặc biệt là hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền), khai thác dữ liệu điện tử, phân tích rủi ro, kỹ năng kiểm tra và kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn người nộp thuế,...

- Xây dựng và triển khai bộ tài liệu nghiệp vụ thống nhất trong toàn ngành (sổ tay nghiệp vụ, kịch bản hỗ trợ, bộ câu hỏi – đáp, tình huống điển hình) phục vụ công tác quản lý, hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo phương pháp kê khai, bảo đảm công chức thuế thực hiện đúng, thống nhất, hạn chế sai sót do cách hiểu khác nhau.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ, gắn trách nhiệm của người đứng đầu và công chức trực tiếp quản lý hộ kinh doanh với kết quả triển khai Chương trình hành động; kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện né tránh trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu, kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, cấu kết với người nộp thuế để hướng dẫn kê khai không đúng thực tế, làm giảm nghĩa vụ thuế hoặc bao che vi phạm, bảo đảm công khai, minh bạch và liêm chính trong thực thi công vụ.

- Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, trong đó lấy các chỉ tiêu về hỗ trợ, quản lý tuân thủ, tỷ lệ kê khai đúng hạn, mức độ hài lòng của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân; làm cơ sở để đề xuất các hình thức thi đua, khen thưởng phù hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế, các Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở trên toàn quốc tập trung triển khai Chương trình hành động đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn

độc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

2. Thiết lập cơ chế theo dõi, giám sát và đánh giá định kỳ việc thực hiện Chương trình hành động trên cơ sở các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra; tổ chức tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả triển khai theo tháng, quý và năm để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Cục Thuế. Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện hằng tháng (chậm nhất ngày đầu tiên của tháng tiếp theo) theo mẫu biểu kèm theo, gửi về Cục Thuế (Ban Nghiệp vụ Thuế).

3. Phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các đơn vị thuộc Cục Thuế, Thuế các tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở trong việc triển khai từng nhóm nhiệm vụ; bảo đảm mỗi nội dung của Chương trình hành động đều có đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện.

4. Tổ chức rà soát, đánh giá kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai Chương trình hành động, nhất là trong giai đoạn đầu hộ kinh doanh thực hiện kê khai theo phương pháp mới; chủ động điều chỉnh cách thức tổ chức thực hiện, biện pháp hỗ trợ và quản lý cho phù hợp với mức độ sẵn sàng, khả năng tuân thủ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và yêu cầu quản lý thuế trong từng giai đoạn.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Cục Thuế, các đơn vị chủ động đề xuất gửi Cục Thuế (Ban Nghiệp vụ Thuế) để tổng hợp và báo cáo Cục trưởng Cục Thuế xem xét, quyết định. / 